

- Đỗ Như Đính, Thứ trưởng Bộ Thương mại, Ủy viên.

- Phạm Mạnh Hùng, Thứ trưởng Bộ Y tế, Ủy viên.

- Nguyễn Xuân Thảo, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên.

- Một Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy viên.

- Phan Khắc Hải, Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin, Ủy viên.

- Mai Liêm Trực, Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện, Ủy viên.

- Lê Thành, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an, Ủy viên.

- Trần Văn Đĩnh, Ủy viên Thường vụ, Trưởng Ban công tác xã hội Hội chữ thập đỏ Việt Nam, Ủy viên.

- Nguyễn Văn Thanh, Phó Chủ tịch thường trực Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Ủy viên.

- Nguyễn Đình Xuyên, Viện trưởng Viện Vật lý địa cầu - Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ quốc gia, Ủy viên.

- Nguyễn Ngọc Thụy, Chủ tịch Hội khoa học biển Việt Nam - Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật Việt Nam, Ủy viên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban quốc gia của Việt Nam về "Thập kỷ quốc tế giảm nhẹ thiên tai" và các thành viên có tên tại Điều 1 trên đây chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẬN

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ  
số 27/1998/CT-TTg ngày 16/07/1998**

## **về tăng cường công tác hộ đê, phòng lụt năm 1998.**

Do mưa to ở thượng nguồn nên đã xảy ra lũ lớn trên sông Đà, sông Lô, sông Hồng, hệ thống sông Thái Bình và hiện tượng sạt lở, mạch dùn, mạch sủi và các sự cố khác đã và đang xảy ra trên các tuyến đê thuộc thành phố Hà Nội, các tỉnh Hải Dương, Hưng Yên, Hà Tây và một số địa phương khác.

Tình hình thời tiết, mưa lũ năm nay còn diễn biến rất phức tạp, để chủ động, tăng cường công tác hộ đê, phòng chống lụt bão năm 1998, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có đê và các Bộ, ngành có liên quan thực hiện một số việc cấp bách sau:

**1.** Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và lực lượng hộ đê, phòng chống lụt bão các cấp, các ngành và các địa phương; phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong Ban Chỉ huy để giám sát, theo dõi và phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương (đặc biệt đối với chính quyền cấp xã) để tổ chức chỉ đạo kiên quyết, giữ vững và bảo vệ an toàn các trọng điểm đê xung yếu trên địa bàn; đối với những đoạn đê xung yếu, đang có sự cố cần thành lập riêng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão cho đoạn đê đó, để chỉ đạo trực tiếp công tác hộ đê bảo vệ nghiêm ngặt, xử lý kịp thời các tình huống bất trắc xảy ra.

**2.** Theo dõi, nắm chắc tình hình diễn biến của đê, kè, cống, xử lý mọi sự cố xảy ra ngay từ giờ đầu bảo đảm an toàn đê điều. Tăng cường và tổ chức chỉ đạo nghiêm túc công tác trực ban, tuần tra, canh gác bảo vệ đê 24/24 giờ tại các đoạn đê xung yếu (đặc biệt chú ý các ngày lễ, ngày nghỉ chủ nhật và ban đêm).

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có đê trích một phần kinh phí dự phòng, quỹ phòng chống lụt bão của địa phương để hỗ trợ thêm cho đội chuyên trách quản lý đê điều và lực lượng canh gác, tuần tra.

**3.** Tổ chức ngay việc kiểm tra, thống kê số lượng, chủng loại vật tư phòng, chống lụt bão hiện

có trên địa bàn, có biện pháp xử lý bổ sung đảm bảo đủ cơ sở để duy động kịp thời khi sự cố xảy ra.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh chịu trách nhiệm trực tiếp kiểm tra, nắm lại và tổ chức tốt lực lượng hộ đê bao gồm: Lực lượng quân đội, công an, thanh niên xung kích và các lực lượng khác trên địa bàn; trang bị các phương tiện cần thiết để hộ đê, phòng lụt có hiệu quả; tổ chức diễn tập tại các đoạn đê đặc biệt xung yếu, dự kiến các tình huống xấu và phương án ứng cứu.

4. Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo chặt chẽ việc điều tiết hồ Hòa Bình để bảo đảm an toàn đê điều và thực hiện đúng quy trình vận hành công trình này.

Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão các cấp phải đảm bảo thông tin thông suốt, nắm bắt kịp thời diễn biến của mưa lũ và các sự cố đê điều, thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất theo quy định.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có đê và các Bộ, ngành có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẬN

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 634/QĐ-TTg ngày 20/07/1998 về việc phê duyệt đầu tư dự án xây dựng cầu Bãi Cháy trên quốc lộ 18.**

### **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (Tờ trình số 886/TTr-BGTVT ngày 31/03/1998), và ý kiến của Hội đồng thẩm định Nhà nước về các dự án đầu tư (Công văn số 4534/HĐTĐ ngày 03/07/1998),

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đầu tư dự án xây dựng cầu Bãi Cháy trên quốc lộ 18 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Vị trí xây dựng: Bên cạnh bến phà Bãi Cháy hiện tại về phía thượng lưu.

2. Phạm vi dự án: Bao gồm cầu Bãi Cháy, đường hai đầu cầu nối với quốc lộ 18 (điểm đầu tại Ngã ba vào cảng Cái Lân phía Bãi Cháy, điểm cuối tại Ngã ba Kênh Liêm phía Hòn Gai), các đoạn tuyến nhánh nối cầu với các khu dân cư và du lịch trong khu vực thành phố Hạ Long.

3. Quy mô công trình và tiêu chuẩn thiết kế:

a) Phần cầu:

- Quy mô công trình:

+ Cầu xây dựng mới vĩnh cửu, toàn cầu dài khoảng 800m.

+ Khổ cầu: Tùy theo phương án kết cấu phần trên, đảm bảo cho 4 làn xe cơ giới (4 x 3,5m) 2 làn xe thô sơ và người đi bộ (2 x 2,5m).

+ Tĩnh không thông thuyền: H = 50m, B = 130m (cho tàu 40.000 DWT).

- Tiêu chuẩn thiết kế:

+ Tải trọng thiết kế:

- Phần xe cơ giới: 1.25 HS 20 - 44 theo AASHTO (tương đương tải trọng H 30 - XB 80 theo tiêu chuẩn Việt Nam).

- Phần xe thô sơ và người đi bộ: 300 kg/m<sup>2</sup>.

+ Cấp động đất: Cấp 7.

- Kết cấu:

+ Phần cầu chính dài khoảng 640m. Cần xem xét kỹ các phương án kết cấu để lựa chọn trong giai đoạn thiết kế, đảm bảo độ bền vững của công trình, thuận tiện trong thi công và duy tu bảo dưỡng, đáp ứng yêu cầu mỹ quan và tiết kiệm.

+ Phần cầu dẫn khoảng 160m dùng dầm hộp khung liên tục bê tông cốt thép dự ứng lực.